

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN
VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ ĐÔNG NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37 /BC-ĐNB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2014.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng đầu năm 2014)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Tên Công ty đại chúng: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ.
Địa chỉ trụ sở chính: Số 27 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 3 5111 999 Fax: (08) 3 5111 666
Email: info@pse.vn
Vốn điều lệ: 125.000.000.000 đồng

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: 01 cuộc họp thường kỳ

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Đức Hòa	Chủ tịch HĐQT	1/1	100	
2	Trịnh Văn Khiêm	Giám đốc/ Ủy viên HĐQT	1/1	100	
3	Nguyễn Ngọc Hiếu	Ủy viên HĐQT	1/1	100	
4	Đặng Hữu Thắng	Ủy viên HĐQT	1/1	100	
5	Lê Quang Thành	Ủy viên HĐQT	1/1	100	

(Cuộc họp Hội đồng quản trị lần 02 năm 2014 được tổ chức ngày 02/07/2014)

2. Các lần lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua nghị quyết HĐQT: 05 lần

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

- HĐQT xem xét, giám sát các báo cáo hoạt động SX-KD hàng tháng trong 6 tháng đầu năm 2014; báo cáo tài chính Quý 4/2013, Quý 1 và Quý 2 năm 2014 của Ban Giám đốc;
- HĐQT tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD và các cuộc họp giao ban hàng tháng, trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban Giám đốc trong những hoạt động của Công ty. HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi HĐQT;



Handwritten signature in blue ink.

- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, ĐHCĐ;
- Kết quả giám sát: Ban Giám đốc đã tổ chức, điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 đạt kết quả trong 6 tháng đầu năm như sau:

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2014	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2014	Tỷ lệ
1	Sản lượng	Tấn	373.000	199,497	53,48%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.977,54	1.472,62	49,46%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	38,14	19,82	51,97%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	29,75	15,46	51,97%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	13,34	12,30	92,23%

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

HĐQT không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong 06 tháng đầu năm 2014:

Stt	Ngày	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung
1	20/01/2014	06/NQ-HĐQT	Chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2014 của Công ty
2	26/02/2014	11/ NQ-HĐQT	Nghị quyết về công tác cán bộ của Công ty
3	04/03/2014	46/QĐ-ĐNB	Ban hành Quy chế Đại lý tiêu thụ Đạm Phú Mỹ của Công ty
4	04/03/2014	47/QĐ-ĐNB	Ban hành Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty
5	06/03/2014	52/QĐ-ĐNB	Ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2014 của HĐQT Cty Đông Nam Bộ
6	11/03/2014	55/QĐ-ĐNB	Thành lập Ban chỉ đạo về Văn hóa doanh nghiệp
7	19/03/2014	61/QĐ-ĐNB	Ban hành Định mức vốn lưu động hàng tồn kho và công nợ phải thu của Công ty
8	19/03/2014	62/QĐ-ĐNB	Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Tiến Sỹ giữ chức Phó Giám đốc Công ty
9	19/03/2014	63/QĐ-ĐNB	Bổ nhiệm lại ông Phạm Tuấn Sơn giữ chức Phó Giám đốc Công ty
10	08/4/2014	19/ NQ- ĐNB	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014
11	18/4/2014	22/ NQ- ĐNB	thông qua thời điểm chốt danh sách cổ đông và tỷ lệ chi trả cổ tức đợt 2/2013
12	29/4/2014	87/QĐ-ĐNB	Thôi giữ chức vụ Thư ký Công ty (ông Lê Hoàng Huy)

0591885
CÔNG TY
Ổ PHẦN
ÔNG VÀ HÒA
ĐẤU KHÍ
ÔNG NAM B
NH - TP. H

Ưng

13	29/4/2014	88/QĐ-ĐNB	Bổ nhiệm Thư ký Công ty (bà Lê Thị Hoa Mỹ)
14	23/06/2014	122/QĐ-ĐNB	Ban hành Quy chế Quản lý nợ của Công ty

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

(không có thay đổi)

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:
Theo phụ lục 2 đính kèm
2. Giao dịch cổ phiếu: Không phát sinh giao dịch.
3. Các giao dịch khác: *(các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty)*. Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trân trọng báo cáo !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Lưu VT, HM.01.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



(Signature)

Nguyễn Đức Hòa





PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2014)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí			03031654820	31/08/2009	Sở KHĐT TP.HCM	TP.HCM	9.375.000	75 %	
2	Công ty TNHH TMĐV Hoa Anh Đào			3500722658	05/03/2010	Sở KHĐT Bà Rịa - Vũng Tàu	Bà Rịa Vũng Tàu	400.000	3,2 %	Có thành viên tham gia HĐQT
3	Nguyễn Đức Hòa		Chủ tịch HĐQT				TP.HCM	0		
4	Nguyễn Thị Hình						Hải Dương	0		Mẹ của ông Nguyễn Đức Hòa
5	Nguyễn Thị Xuân Lân			273353874	15/06/2006	Bà Rịa - Vũng Tàu	Vũng Tàu	0		Vợ của ông Nguyễn Đức Hòa
6	Nguyễn Thị Thu Hà			273074796	03/04/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	TP.HCM	0		Con của ông Nguyễn Đức Hòa
7	Nguyễn Thùy Linh						TP.HCM	0		Con của ông Nguyễn Đức Hòa
8	Nguyễn Đức Anh						Australia	0		Con của ông Nguyễn Đức Hòa
9	Nguyễn Đức Minh						Australia	0		Con của ông Nguyễn Đức Hòa
10	Nguyễn Thị Hiền			025223299	08/02/2009	TP. HCM	TP.HCM	0		Em của ông Nguyễn Đức Hòa
11	Nguyễn Thị Hạnh			141114476	05/03/2007	Hải Dương	Hải Dương	0		Em của ông Nguyễn Đức Hòa

10/00/2010/04/11

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
12	Nguyễn Thị Hiếu			141166615	13/10/2007	Hải Dương	Hà Nội	0		Em của ông Nguyễn Đức Hòa
13	Nguyễn Đức Hiền			024797522	01/08/2007	TP.HCM	TP.HCM	0		Em của ông Nguyễn Đức Hòa
14	Nguyễn Thị Hoa			031898968	10/11/2011	Hải Phòng	Hải Phòng	0		Em của ông Nguyễn Đức Hòa
15	Nguyễn Đức Thuận			273045793	01/06/2011	Bà Rịa – Vũng Tàu	TP.HCM	0		Em của ông Nguyễn Đức Hòa
16	Trình Văn Khiêm		UV, HĐQT, Giám đốc	151117818	25/01/2003	Thái Bình	TP.HCM	20.000	0,002 %	
17	Nguyễn Thị An				150457217	Thái Bình	Thái Bình	0		Mẹ của ông Trình Văn Khiêm
18	Nguyễn Thị Bích Nhung			025334165	22/06/2010	TP.HCM	TP. HCM	0		Vợ của ông Trình Văn Khiêm
19	Trình Nguyễn Thái Minh			Còn nhỏ			TP. HCM	0		Con của ông Trình Văn Khiêm
20	Trình Nguyễn Nhật Minh			Còn nhỏ			TP. HCM	0		Con của ông Trình Văn Khiêm
21	Trình Thị Nhân			013314298	12/07/2010	Hà Nội	Hà Nội	0		Chị của ông Trình Văn Khiêm
22	Trình Văn Lân			150457314	19/06/2009	Thái Bình	Thái Bình	0		Anh của ông Trình Văn Khiêm
23	Trình Văn Bộ			024311041	30/11/2004	TP.HCM	TP. HCM	0		Anh của ông Trình Văn Khiêm
24	Trình Văn Bang			025289597	12/05/2010	TP.HCM	TP. HCM	0		Anh của ông Trình Văn Khiêm

Đan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
25	Trịnh Văn Phước			150457308	11/11/2002	Thái Bình	Thái Bình	0		Anh của ông Trịnh Văn Khiêm
26	Trịnh Văn Phiên			023840176	18/08/2000	TP.HCM	TP.HCM	0		Anh của ông Trịnh Văn Khiêm
27	Trịnh Văn Phúc			150995070	18/11/2002	Thái Bình	TP. HCM	0		Anh của ông Trịnh Văn Khiêm
28	Trịnh Thị Thu			150995243	18/10/1986	Thái Bình	Thái Bình	0		Chị của ông Trịnh Văn Khiêm
29	Nguyễn Ngọc Hiếu		UV HĐQT	025539123	30/09/2011	TP. HCM	TP.HCM	0		
30	Nguyễn Văn Lê			210925093	30/08/1996	Bình Định	Bình Định	0		Bố của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
31	Nguyễn Thị Dung			210925055	01/01/1980	Nghĩa Bình	Bình Định	0		Mẹ của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
32	Nguyễn Thùy Dung			023684847	27/07/1999	TP. HCM	TP.HCM	0		Vợ của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
33	Nguyễn Hoàng Thái			Còn nhỏ	X	X	TP.HCM	0		Con của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
34	Nguyễn Hoàng Phong			Còn nhỏ	X	X	TP.HCM	0		Con của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
35	Nguyễn Thị Thắm			210925132	29/08/1996	Bình Định	Bình Định	0		Chị của ông Nguyễn Ngọc Hiếu

Phu

1885
3 TY
HÂN
A HÒA
KHÍ
NAM I
TPV

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
36	Nguyễn Ngọc Sang			245234690	25/08/2010	Đắk Nông	Đắk Nông	0		Anh của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
37	Nguyễn Thị Trọng			211181844	30/08/1996	Bình Định	Bình Định	0		Chị ông Nguyễn Ngọc Hiếu
38	Nguyễn Hữu Tài			211359595	30/08/1996	Bình Định	Gia Lai	0		Anh của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
39	Nguyễn Hữu Lực			211705505	28/08/1996	Bình Định	Bình Định	0		Anh của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
40	Nguyễn Thị Hồng Hữu			211777367	15/06/1999	Bình Định	Bình Định	0		Em của ông Nguyễn Ngọc Hiếu
41	Đặng Hữu Thắng		UV HĐQT	025224418	29/01/2010	TP.HCM	TP.HCM	0		
42	Đặng Huy Hoàn			Không có			Nghệ An	0		Cha của ông Đặng Hữu Thắng
43	Đặng Thị Quyết			Không có			Nghệ An	0		Mẹ của ông Đặng Hữu Thắng
44	Hà Thị Hương			024346631	30/03/2005	TP.HCM	TP.HCM	0		Vợ của ông Đặng Hữu Thắng
45	Đặng Hà Trang			Không có			TP.HCM	0		Con của ông Đặng Hữu Thắng



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
46	Đặng Hà Thu			Không có			TP.HCM	0		Con của ông Đặng Hữu Thắng
47	Đặng Thanh Hải			181423679	04/10/1983	Nghệ An	Nghệ An	0		Anh của ông Đặng Hữu Thắng
48	Đặng Thị Tuyết			182203943	01/08/1996	Nghệ An	Nghệ An	0		Chị của ông Đặng Hữu Thắng
49	Đặng Cảnh Toàn			285204420	26/10/2009	Bình Phước	Bình Phước	0		Anh của ông Đặng Hữu Thắng
50	Đặng Hữu Phước			285388192	13/10/2008	Bình Phước	Bình Phước	0		Em của ông Đặng Hữu Thắng
51	Lê Quang Thành		IV.HDQT	341181819	28/09/2009	Đồng Tháp		0		
52	Trần Thị Liễu			020662331	13/02/1979	Tp. HCM	TP. HCM	0		Mẹ của ông Lê Quang Thành
53	Nguyễn Thị Hạnh			341412152	16/06/2004	Đồng Tháp	Đồng Tháp	0		Vợ của ông Lê Quang Thành
54	Lê Quang Đức			JV 717099	01/06/2006	Canada	Canada	0		Con của ông Lê Quang Thành
55	Lê Kim Dung			020662334	06/06/2010	Tp. HCM	TP. HCM	0		Em của ông Lê Quang Thành
56	Lê Quang Bửu			020662335	11/04/2008	Tp. HCM	TP. HCM	0		Em của ông Lê Quang Thành

Handwritten signature

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
57	Lê Thị Kim Hiền			020662336	27/11/2003	Tp. HCM	TP. HCM	0		Em của ông Lê Quang Thành
58	Lê Kim Thanh			020662432	27/05/2002	Tp. HCM	TP. HCM	0		Em của ông Lê Quang Thành
59	Phạm Hoài Hương		Tư vấn BKS	024792971	25/02/2008	TP. HCM	TP. HCM	11.700		
60	Phạm Hữu Tiến			120019258	17/06/2002	Bắc Giang	TP. HCM	0		Bố của bà Phạm Hoài Hương
61	Phạm Thị Định			120019208	15/03/2001	Bắc Giang	TP. HCM	0		Mẹ của bà Phạm Hoài Hương
62	Lê Quốc Hưng			025380240	08/01/2011	TP. HCM	TP. HCM	1.000		Chồng của bà Phạm Hoài Hương
63	Lê Quốc Thịnh			Còn nhỏ			TP. HCM	0		Con của bà Phạm Hoài Hương
64	Lê Quốc Cường			Còn nhỏ			TP. HCM	0		Con của bà Phạm Hoài Hương
65	Phạm Vũ Hưng			012616735	16/06/2003	Hà Nội	Hà Nội	0		anh của bà Phạm Hoài Hương
66	Nguyễn Thị Kim Anh		IV. BKS	025358316	23/08/2010	TP. HCM	TP. HCM	11.670		
67	Nguyễn Văn Đức			112068601	01/07/2003	Hà Tây	Hà Nội	0		Bố của bà Nguyễn Thị Kim Anh
68	Nguyễn Thị Doanh			110005207	07/02/2007	Hà Tây	Hà Nội	0		Mẹ của bà Nguyễn Thị Kim Anh

Handwritten signature

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
69	Hoàng Việt Dũng			011954031	06/05/1996	Hà Nội	TP. HCM	0		Chồng của bà Nguyễn Thị Kim Anh
70	Hoàng Việt Anh			Còn nhỏ			TP. HCM	0		con của bà Nguyễn Thị Kim Anh
71	Hoàng Bảo Anh			Còn nhỏ			TP. HCM	0		con của bà Nguyễn Thị Kim Anh
72	Nguyễn Ngọc Dung			111403573	22/10/2010	Hà Nội	Hà Nội	0		em của bà Nguyễn Thị Kim Anh
73	Nguyễn Thúc Đoàn			111651868	06/01/2010	Hà Nội	Hà Nội	0		em của bà Nguyễn Thị Kim Anh
74	Phạm Thanh Long		TV. BKS	030944941	27/03/2009	Hải Phòng	TP. HCM	0		
75	Nguyễn Thị Anh Thơ			030121537	21/01/2000	Hải Phòng	Hải Phòng	0		Mẹ của ông Phạm Thanh Long
76	Lương Thị Thanh Tâm			031104250	23/04/1997	Hải Phòng	TP. HCM	0		Vợ của ông Phạm Thanh Long
77	Phạm Việt Huy			Còn nhỏ			TP. HCM	0		Con của ông Phạm Thanh Long
78	Phạm Anh Tuấn			B1374159	21/07/2007	Cục QL XNC	Hà Nội	0		Anh của ông Phạm Thanh Long
79	Phạm Thị Thanh Tú			030922834	10/02/2006	Hải Phòng	TP. HCM	0		Chị của ông Phạm Thanh Long





STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SL CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
80	Phạm Hải Tùng			023805511	23/08/2000	TP.HCM	TP. HCM	0		Anh của ông Phạm Thành Long
81	Phạm Tuấn Sơn		Phó GD	273088803	07/08/1997	BR - VT	TP. HCM	8.700		
82	Phạm Chí Kiên			273098050	09/04/1998	BR-VT	Vũng Tàu	0		Bố của ông Phạm Tuấn Sơn
83	Nguyễn Thị Hòa			273417495	31/07/2007	BR-VT	Vũng Tàu	0		Mẹ của ông Phạm Tuấn Sơn
84	Tạ Thị Thanh Dung			285241077			TP. HCM	0		Vợ của ông Phạm Tuấn Sơn
85	Phạm Tuấn Minh			Còn nhỏ			TP. HCM			Con của ông Phạm Tuấn Sơn
86	Phạm Thị Hà			273124071	06/05/1999	BR-VT	TP. HCM			em của ông Phạm Tuấn Sơn
87	Nguyễn Tiến Sỹ			023747751	26/10/1999	TP.HCM	TP. HCM	28.000		
88	Nguyễn Thị Thân			180320086	13/10/2006	Nghệ An	Nghệ An	0		Mẹ của ông Nguyễn Tiến Sỹ
89	Hoàng Thị Phúc			024101498	25/02/2003	TP.HCM	TP. HCM	0		Vợ của ông Nguyễn Tiến Sỹ
90	Nguyễn Hoàng Hưng Nghi			Còn nhỏ			TP. HCM	0		Con của ông Nguyễn Tiến Sỹ
91	Nguyễn Hoàng Tấn Lộc			Còn nhỏ			TP. HCM	0		Con của ông Nguyễn Tiến Sỹ
92	Võ Ngọc Phương			025020951	08/09/2008	TP. HCM	TP. HCM	0		

Đan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoản (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	SL CP số hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
93	Nguyễn Thị Tăng						Bến Tre	0		Mẹ của ông Võ Ngọc Phương
94	Trần Ngọc Phương Thanh			023946292	20/08/2009	TP. HCM	TP. HCM	0		Vợ của ông Võ Ngọc Phương
95	Võ Tường Minh			Còn nhỏ			TP. HCM	0		Con của ông Võ Ngọc Phương
96	Võ Thị Ngọc Dung			320876390	23/03/2009	Bến Tre	Bến Tre	0		Chị của ông Võ Ngọc Phương
97	Võ Thị Ngọc Diệp			320925321	18/07/2000	Bến Tre	Bến Tre	0		Chị của ông Võ Ngọc Phương
98	Võ Thị Nhan			321053760	16/07/1997	Bến Tre	Bến Tre	0		Em của ông Võ Ngọc Phương
99	Võ Thị Phương			321084441	30/08/2000	Bến Tre	Bến Tre	0		Em của ông Võ Ngọc Phương
100	Võ Thị Ngọc Tuyết			321176331	02/10/2000	Bến Tre	TP. HCM	0		Em của ông Võ Ngọc Phương
101	Võ Thị Ngọc Suong			321176197	02/10/2000	Bến Tre	TP. HCM	0		Em của ông Võ Ngọc Phương
102	Võ Thị Ngọc Oanh			321428297	10/07/2007	Bến Tre	TP. HCM	0		Em của ông Võ Ngọc Phương

